

Số: 424 /PA-HDBT

Bỉm Sơn, ngày 12 tháng 3 năm 2019

**PHƯƠNG ÁN**

**Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam khu A, Khu công nghiệp Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

**1. Tên, địa chỉ của Tổ chức và hộ gia đình cá nhân bị thu hồi đất:**

- Công ty TNHH Nông Công nghiệp Hà Trung.
- Hộ gia đình bị ảnh hưởng tài sản, cây hoa màu trên đất Công ty TNHH Nông Công nghiệp Hà Trung: Gồm 06 hộ cụ thể như sau:

TT	Họ và tên hộ gia đình cá nhân bị ảnh hưởng thu hồi đất	Diện tích bị thu hồi (m <sup>2</sup> )	Địa chỉ thửa đất bị thu hồi	Ghi chú
1	Ông Vũ Thái Bình Bà Lê Thị Liên	510,5	Khu phố 10	
2	Ông Lê Văn Toàn Bà Lê Thị Xuyên	1.659,21	Khu phố 10	
3	Ông Mai Xuân Vinh Bà Nguyễn Thị Lan	1.667,55	Khu phố 10	
4	Ông Nguyễn Thanh Tâm Bà Phạm Thị Hương	3126,5	Khu phố 10	
5	Ông Tống Quang Tuy Bà Đoàn Thị Nhẫn	11.956,3	Khu phố 10	
6	Ông Lê Mạnh Hùng	984,6	Khu phố 10	
	<b>Cộng</b>	<b>19.904,66</b>		

**2. Diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc của đất bị thu hồi, số lượng khối lượng tỷ lệ phần trăm chất lượng còn lại của tài sản bị thiệt hại:**

- Tổng diện tích đất thu hồi: 19.904,66 m<sup>2</sup>.
- Đối tượng bị ảnh hưởng thu hồi đất: Công ty TNHH Nông Công nghiệp Hà Trung là tổ chức kinh tế (TKT).
- Địa chỉ đất thu hồi: thuộc Khu phố 10, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Loại đất thu hồi: Đất trồng cây hàng năm khác (HNK) và đất trồng cây lâu năm (CLN) : 19.904,66 m<sup>2</sup>.
- Vị trí đất thu hồi: Thuộc thửa đất số: 162; 193; 144 trích đo bản đồ địa chính khu đất số 59/TĐĐC tỷ lệ 1/2000 được sở Tài nguyên và MT Thanh Hóa

duyet ngày 04/11/2014. và thửa 22; 20; 19; 25a tờ trích bản đồ địa chính khu đất số 01/TĐBĐ dự án.

- **Nguồn gốc của đất bị thu hồi:** Đất Nông trường Hà Trung quản lý (Nay là Công ty TNHH Nông Công nghiệp Hà Trung) được Nhà nước giao sử dụng từ năm 1961 vào mục đích Nông nghiệp.

- **Khối lượng, tỷ lệ % chất lượng còn lại của tài sản bị thiệt hại:** Không.

### **3. Các căn cứ lập Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:**

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

- Nghị định 43/2004/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

- Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

- Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển nhượng mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- Công văn số 7389/UBND-KTTC ngày 17/9/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chính sách hỗ trợ về đất khi nhà nước thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân nhận giao khoán đất của Nông trường Hà Trung (Nay là Công ty TNHH Nông công nghiệp Hà Trung);

- Công văn số 9108/UBND-THKH ngày 12/11/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quản lý, đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các công trình hạ tầng kỹ thuật tại Khu công nghiệp Bỉm Sơn;

- Công văn 10142/UBND-KTTC ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giải quyết đề nghị của UBND thị xã Bỉm Sơn về cho áp dụng chính sách đơn giá hỗ trợ đất trồng dừa đối với các dự án GPMB thuộc KCN Bỉm Sơn;

- Công văn số 2392/STNMT-CSĐĐ ngày 10/4/2015 của Sở TNMT về việc bồi thường, hỗ trợ đối với đất trồng dứa trong GPMB thực hiện dự án đầu tư vào khu công nghiệp Bim Sơn.

- Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND thị xã Bim Sơn về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam khu A, khu Công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Quyết định số 5673/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt hệ số giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Nam khu A, Khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Thông báo số 650/TB-UBND ngày 14/7/2011 của UBND thị xã Bim Sơn về việc thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường DD3 thuộc khu A, Khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa và Thông báo thu hồi đất số: 277/TB-UBND ngày 13/2/2015 về việc thu hồi đất thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Nam khu A, khu Công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Theo phương án số 397/PA-LPTCKH,KT,BTGPMB ngày 29/10/2015 của Hội đồng bồi thường GPMB thị xã về việc bồi thường cho 1 ha Dứa trồng tập trung năm 2015 trên địa bàn thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã được UBND thị xã phê duyệt.

- Trên cơ sở rà soát thống kê về các thửa đất bị ảnh hưởng thu hồi theo quy hoạch sử dụng đất của Công ty TNHH Nông Công Nghiệp Hà Trung tại bảng thống kê ngày 12/4/2018 và ngày 28/12/2018; Thông báo số 60/TB-TGD ngày 06/5/2014 của Tổng giám đốc công ty TNHH Nông Công nghiệp Hà Trung Quy định ban hành một số quy định về biện pháp thực hiện Quản lý quy trình, khai thác nhập mủ Cao su năm 2014 và mức thu nghĩa vụ từng năm đối với các hộ là sản viên của Công ty TNHH Nông công nghiệp Hà Trung;

#### **4. Phương án bồi thường, hỗ trợ:**

##### **4.1. Bồi thường, hỗ trợ về đất:**

- Bồi thường về đất: Diện tích đất thu hồi thực hiện dự án là đất Nông trường Hà Trung (Nay là Công ty TNHH Nông công nghiệp Hà Trung) được Nhà nước giao đất sử dụng vào mục đích nông nghiệp từ năm 1961, không thu tiền sử dụng đất nên không được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 82 Luật đất đai năm 2013.

- Về chính sách hỗ trợ đối với các hộ nhận giao khoán của Công ty TNHH Nông công nghiệp Hà Trung thực hiện theo Công văn số 7389/UBND-KTTC ngày 17/9/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chính sách hỗ trợ về đất khi nhà nước thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân nhận giao khoán đất của Nông trường Hà Trung (Nay là Công ty TNHH Nông công nghiệp Hà Trung);

- Các căn cứ để xác định chính sách hỗ trợ: Sổ giao khoán, hợp đồng giao khoán và bảng thống kê về thửa đất thu hồi, loại đất chủ sử dụng đất theo hiện trạng lập ngày 12/4/2018 và ngày 28/12/2018; Thông báo số 60/TB-TGD ngày

06/5/2014 của Tổng giám đốc công ty TNHH Nông Công nghiệp Hà Trung Quy định ban hành một số quy định về biện pháp thực hiện Quản lý quy trình, khai thác nhập mủ Cao su năm 2014 và mức thu nghĩa vụ từng năm đối với các hộ là sản viên của Công ty TNHH Nông công nghiệp Hà Trung;

- Giá đất tính bồi thường, hỗ trợ: Thực hiện theo Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định Bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

#### **4.2. Bồi thường, hỗ trợ về Cây hoa màu:**

- Thực hiện theo Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Theo phương án số 397/PA-LPTCKH,KT,BTGPMB ngày 29/10/2015 của Hội đồng bồi thường GPMB thị xã về việc bồi thường cho 1 ha Dứa trồng tập trung năm 2015 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã được UBND thị xã phê duyệt.

#### **5. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (làm tròn): 1.229.780.000 đồng.**

*(Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm hai chín triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng)*

##### **Trong đó:**

**5.1 Kinh phí chi trả trực tiếp: 1.205.667.000 đồng.**

- Bồi thường, hỗ trợ về Đất đai: 665.867.000 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về Cây hoa màu: 539.800.000 đồng

**5.2 Kinh phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&TĐC 2%: 24.113.340 đồng.**

*(Có Bảng tổng hợp kèm theo)*

**6. Nguồn kinh phí bồi thường GPMB:** từ Công ty cổ phần kiến trúc Phục Hưng - Fuhucorp.

**7. Phương án bố trí tái định cư:** Không.

**8. Phương án di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư:** Không.

**9. Phương án di dời mồ mã:** Không./.

##### **Nơi nhận:**

- UBND thị xã Bỉm Sơn;
- UBND phường Bắc Sơn;
- CT CP KT Phục Hưng - Fuhucorp;
- Công ty TNHH NCN Hà Trung;
- 06 hộ gia đình ảnh hưởng;
- Lưu: VT, HDBT.



**Tông Văn Thọ**

**BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ GPMB**

Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam khu A, khu công nghiệp Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

(Kèm theo phương án số: /PA-HĐBT ngày 17/11/2019 của Hội đồng BTHT & TĐC của dự án)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên Tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng thu hồi đất	Địa chỉ thửa đất bị thu hồi	Tờ Bản đồ trích đo số	Thửa đất ảnh hưởng số	Diện tích bị thu hồi (m <sup>2</sup> )		Số tiền			
					HNK	CLN	Bồi thường, hỗ trợ về Đất	Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu	Bồi thường, hỗ trợ về Vật kiến trúc	Cộng  (4=1+2+3)
							(1)	(2)	(3)	
1	Ông: Vũ Thái Bình Bà: Lê Thị Liên	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	162	510.50	0.00	18,582,000	21,478,000	0	40,060,000
2	Ông: Lê Văn Toàn Bà: Lê Thị Xuyên	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	1	22	1659.21	0.00	60,395,000	43,650,000	0	104,045,000
3	Ông: Mai Xuân Vinh Bà: Nguyễn Thị Lan	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	1	20	1667.55	0.00	60,698,000	50,712,000	0	111,410,000
4	Ông: Nguyễn Thanh Tâm Bà: Phạm Thị Hương	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	1	19	3126.50	0.00	113,805,000	124,296,000	0	238,101,000
5	Ông: Tống Quang Tuy Bà: Đoàn Thị Nhân	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	1	25a	0.00	164.00	389,826,000	256,996,000	0	646,822,000
			59	193	10300.0	1492.30				
6	Ông: Lê Mạnh Hùng	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	144	500.00	484.60	22,561,000	42,668,000	0	65,229,000
<b>A</b>	<b>Cộng:</b>				<b>17,763.8</b>	<b>2,140.9</b>	<b>665,867,000</b>	<b>539,800,000</b>	<b>0</b>	<b>1,205,667,000</b>
<b>B</b>	<b>Kinh phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&amp;TĐC 2%</b>									<b>24,113,340</b>
	<b>(Tổng:A+B)</b>									<b>1,229,780,340</b>
	<b>Làm tròn:</b>									<b>1,229,780,000</b>

19,904.66 m<sup>2</sup>

I. Tổng diện tích đất thu hồi:

Trong đó:

- Đất trồng cây hàng năm :	17,763.76 m <sup>2</sup>	
- Đất trồng cây lâu năm :	2,140.90 m <sup>2</sup>	
<b>II. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (làm tròn):</b>	<b>1,229,780,000</b>	<b>đồng</b>
<i>( Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm hai chín triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng)./.</i>		
<i>Trong đó:</i>		
<b>1. Kinh phí chi trả trực tiếp cho hộ gia đình :</b>	<b>1,205,667,000</b>	<b>đồng</b>
- Bồi thường, hỗ trợ về đất:	665,867,000	đồng.
- Bồi thường, hỗ trợ về Cây hoa màu:	539,800,000	đồng.
<b>2. Kinh phí tổ chức thực hiện công tác BT, HT&amp;TĐC 2% :</b>	<b>24,113,340</b>	<b>đồng</b>
<b>III. Việc bố trí tái định cư:</b>	Không.	
<b>IV. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư:</b>	Không.	
<b>V. Việc di dời mộ mã:</b>	Không./.	